

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUANG KHẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CV-UBND

V/v thực hiện TTHC lĩnh vực gia  
đình theo Quyết định số  
3054/QĐ-UBND ngày 19/12/2023  
của UBND tỉnh Hải Dương

Quang Khải, ngày 28 tháng 12 năm 2023

**Kính gửi:**

- Ủy ban nhân dân huyện Tứ Kỳ;
- Phòng Văn hóa - Thông tin huyện Tứ Kỳ;
- Các ban, ngành, đoàn thể thị trấn;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Thực hiện Công văn số 1693/UBND-VP ngày 22/12/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc thực hiện TTHC lĩnh vực gia đình theo Quyết định số 3054/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Hải Dương.

Ủy ban nhân dân Quang Khải thực hiện cập nhật bổ sung 02 TTHC lĩnh vực gia đình, đồng thời niêm yết công khai danh mục và quy trình giải quyết TTHC lĩnh vực Văn hóa - Thông tin - TDTT thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã (*Có phụ lục chi tiết đính kèm*).

Danh mục và quy trình giải quyết 02 TTHC lĩnh vực gia đình theo Quyết định số 3054/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Hải Dương được niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa UBND Quang Khải.

Nội dung chi tiết được đăng tải tại Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân xã Quang Khải địa chỉ <http://www.quangkhai.tuky.haiduong.gov.vn>.

Ủy ban nhân dân xã Quang Khải trân trọng thông báo để các ban, ngành, đoàn thể của xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện Tứ Kỳ;
- Phòng VH-TT huyện;
- TV Đảng ủy xã; TT HĐND xã;
- Bộ phận một cửa;
- Trang TTĐT xã;
- Các tổ chức có liên quan;
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Thuận**

**Phụ lục II**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIA ĐÌNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**  
*(Kèm theo Công văn số: 320/CV-UBND ngày 28/12/2023 của UBND xã Quang Khải)*

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Trang
1	Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	2 - 5
2	Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	6 - 8

**1. Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân**

<b>Lĩnh vực</b>	Gia đình
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>Người bị bạo lực gia đình, người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình đề nghị cấm tiếp xúc thông qua hình thức trực tiếp (gặp trực tiếp hoặc gọi điện thoại cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình), qua đường bưu chính hoặc điện tử.</p> <p>- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền gửi đơn đề nghị cấm tiếp xúc thông qua hình thức trực tiếp, bưu chính hoặc điện tử (qua cổng dịch vụ công quốc gia) tới Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình.</p>

	<p>- Trường hợp gửi điện tử, thành phần hồ sơ như gửi trực tiếp được chụp (từ bản gốc) hoặc bản định dạng PDF có ký số. Tên văn bản được đặt tương ứng với tên giấy tờ, tài liệu gửi kèm</p>
<p><b>Đối tượng thực hiện</b></p>	<p>Tổ chức hoặc cá nhân</p>
<p><b>Trình tự thực hiện</b></p>	<p>- Người bị bạo lực gia đình, người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (trường hợp địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã thì đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện) nơi xảy ra hành vi bạo lực gia đình ban hành quyết định cấm tiếp xúc khi thấy hành vi bạo lực gia đình gây tổn hại hoặc đe dọa gây tổn hại đến sức khỏe hoặc đe dọa tính mạng của người bị bạo lực gia đình.</p> <p>- Việc đề nghị cấm tiếp xúc có thể được thực hiện thông qua hình thức trực tiếp hoặc bưu chính hoặc điện tử. Trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đề nghị thì gửi đơn theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 76 tới Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã (trường hợp địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã thì gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện) và phải được sự đồng ý của người bị bạo lực gia đình, người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình.</p> <p>- Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi nhận được đề nghị cấm tiếp xúc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) phải xem xét quyết định áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc (có thể trực tiếp hoặc phân công cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xác minh thông tin). Trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>- Công chức Văn hóa - xã hội hoặc Trưởng cơ quan chuyên môn về văn hóa, thể thao và du lịch cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã sẽ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban</p>

	<p>hành Quyết định cấm tiếp xúc theo mẫu số 07 của phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 76</p> <p>- Quyết định này sẽ được gửi cho những cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan để thực hiện.</p>
<b>Thời hạn giải quyết</b>	12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) nhận được đề nghị cấm tiếp xúc
<b>Phí</b>	- Chưa quy định
<b>Lệ Phí</b>	- Chưa quy định
<b>Thành phần hồ sơ</b>	- Đơn đề nghị cấm tiếp xúc với trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đề nghị cấm tiếp xúc. Với các trường hợp khác không cần đơn
<b>Số lượng bộ hồ sơ</b>	01 bộ
<b>Yêu cầu - điều kiện</b>	Không
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022;</p> <p>- Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình</p>
<b>Biểu mẫu</b>	<p><b>File mẫu:</b></p> <p>Đơn đề nghị về việc cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với</p>

<b>đính kèm</b>	địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) (Mẫu số 06 Nghị định 76)
<b>Kết quả thực hiện</b>	Quyết định hành chính về việc cấm tiếp xúc do Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) ban hành
<b>Địa chỉ tiếp nhận</b>	

## 2. Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị

<b>Lĩnh vực</b>	Gia đình
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã
<b>Cách thức thực hiện</b>	- Người bị bạo lực gia đình, người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình; cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền gửi đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc tới Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) thông qua hình thức trực tiếp, bưu chính hoặc điện tử (Cổng dịch vụ công Quốc gia).
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức hoặc cá nhân
<b>Trình tự thực hiện</b>	- Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị ra quyết định cấm tiếp xúc hoặc người bị bạo lực gia đình, người giám hộ, người đại diện theo pháp luật của người bị bạo lực gia đình không đồng ý với quyết định cấm tiếp xúc gửi đơn đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) đã ra quyết định cấm tiếp xúc để đề nghị hủy bỏ quyết định này theo Mẫu số 10 của phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 76.  - Trong thời hạn 12 giờ kể từ khi nhận được đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) sẽ quyết định hủy bỏ hay không hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc. Trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

	- Công chức Văn hóa - Xã hội hoặc Trưởng cơ quan chuyên môn về văn hóa, thể thao và du lịch cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã sẽ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc theo mẫu số 11 của phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 76
<b>Thời hạn giải quyết</b>	12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) nhận được đơn đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc
<b>Phí</b>	Chưa quy định
<b>Lệ Phí</b>	Chưa quy định
<b>Thành phần hồ sơ</b>	Đơn đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc
<b>Số lượng bộ hồ sơ</b>	01 bộ
<b>Yêu cầu - điều kiện</b>	Không
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022; - Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình
<b>Biểu mẫu</b>	<b>File mẫu:</b>

<b>đính kèm</b>	Đơn đề nghị về việc hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc (Mẫu số 10 Nghị định 76)
<b>Kết quả thực hiện</b>	Quyết định hành chính về việc hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành
<b>Địa chỉ tiếp nhận</b>	



